CÔNG TY CỔ PHẦN **ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG VINA2**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 46/2024/TT - HĐQT	*Hà Nội, ngày 16 tháng 05 năm 2024*

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng VINA2

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng VINA2 đã được Đại hội đồng cổ đông sửa đổi, bổ sung và thông qua ngày 19/6/2023;*
- *Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/4/2021;*
- *Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/4/2021.*

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng VINA2 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng VINA2.

Quy chế đính kèm Tờ trình này.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận: - Như kính gửi; - Lưu: VT, TKTH, TCHC.	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **CHỦ TỊCH** M.S.D.N: 0100105895 - C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG VINA2 Q. HOÀNG MAI - TP. HÀ NỘI **Nguyễn Thanh Tuyên**

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG VINA2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 05 năm 2024

QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2024 - 2029 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG VINA2

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng VINA2 được ĐHĐCĐ sửa đổi, bổ sung và thông qua ngày 19/6/2023;*
- *Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 28/04/2021.*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng VINA2 tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (sau đây gọi tắt là **"HĐQT"**) và Ban kiểm soát (sau đây gọi tắt là **"BKS"**) nhiệm kỳ 2024-2029 theo quy định như sau:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số V823/2024 - VC2/VSD-ĐK do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập tại Ngày đăng ký cuối cùng 13/5/2024) trực tiếp tham dự ĐHĐCĐ.

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên Hội đồng quản trị:

1. **Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT (theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, Khoản 1 Điều 25 Điều lệ Công ty và Khoản 1 Điều 21 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty):**

a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.

2. **Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên độc lập HĐQT (theo khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, Khoản 3 Điều 26 Điều lệ Công ty và Khoản 2 Điều 21 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty):**

a. Không phải là người đang làm việc cho Công ty hoặc đơn vị thành viên của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty hoặc đơn vị thành viên của Công ty

ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc đơn vị thành viên của Công ty;

d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

e. Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, BKS của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Điều 3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên Ban Kiểm soát (theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp năm 2020, Khoản 2 Điều 37 Điều lệ Công ty và Điều 31 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty):

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

Điều 4. Đề cử/ứng cử viên HĐQT và số thành viên được bầu

1. **Đề cử/ứng cử viên HĐQT (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 25 Điều lệ Công ty và Điều 22 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty):**

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử một (01) ứng cử viên;
- Từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
- Từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
- Từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
- Từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
- Từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;

- Từ 70% đến 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
- Từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên;
- Từ 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trở lên được đề cử tối đa chín (09) ứng cử viên hoặc toàn bộ số ứng cử viên nếu cơ cấu Hội đồng quản trị có nhiều hơn 9 thành viên.

b) Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

2. Số lượng thành viên HĐQT được bầu

- Cơ cấu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2029 là: **05 thành viên**
- Số lượng thành viên HĐQT được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 là: **05 người**

Điều 5. Đề cử/ứng cử thành viên Ban Kiểm soát và số thành viên được bầu

1. Đề cử/ứng cử thành viên Ban Kiểm soát (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 36 Điều lệ Công ty và Điều 32 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty):

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019 - 2024, cụ thể như sau:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử (01) một ứng viên;
- Từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa (02) hai ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa (03) ba ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa (04) bốn ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa (05) năm ứng viên;
- Từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa (06) sáu ứng viên;
- Từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử (07) tối đa bảy ứng viên;
- Từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa (8) tám ứng viên;

- Từ 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trở lên được đề cử tối đa (9) chín ứng viên.

b) Trường hợp số lượng ứng cử viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật.

2. Số lượng thành viên BKS được bầu

- Cơ cấu thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029 là: **03 thành viên**
- Số lượng thành viên BKS được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 là: **03 người**

Điều 6. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

6.1 Danh sách ứng cử viên HĐQT/BKS:

- Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu HĐQT/BKS.
- Danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

6.2 Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát Phiếu bầu HĐQT/BKS;
- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số phiếu biểu quyết bầu HĐQT/BKS kèm theo mã số tham dự của cổ đông;
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Bầu cử đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông tiến hành bầu tối đa cho số lượng thành viên HĐQT/BKS được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

Điều 7. Phương thức bầu cử:

7.1 Việc bầu HĐQT/BKS được thực hiện bằng bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

7.2 Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

7.3 Cổ đông chọn một trong hai phương pháp sau đây để bầu thành viên HĐQT/BKS:

- Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu: cổ đông chỉ cần tích dấu (x) vào ô trống của các ứng cử viên mà mình bầu (ngoài ra, cổ đông có thể gạch ngang tên của những ứng viên mà mình không bầu). Số phiếu biểu quyết bầu của từng ứng cử viên được chọn là kết quả chia đều của Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông chia cho số ứng cử viên được lựa chọn.
- Bầu cử bằng phương pháp ghi số phiếu biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên mà mình lựa chọn: cổ đông ghi trực tiếp số phiếu biểu quyết vào ô trống của từng ứng cử viên mà mình lựa chọn. Số phiếu biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng cử viên. Tổng

cộng số phiếu biểu quyết mà cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên được bầu không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông đó.

Ghi chú:

- ❖ Cổ đông chỉ lựa chọn một trong hai phương pháp để thực hiện bầu HĐQT/BKS. Nếu cổ đông/đại diện cổ đông thực hiện đồng thời cả hai phương pháp nêu trên thì phiếu bầu của cổ đông/đại diện cổ đông là **không hợp lệ**.
- ❖ Trong trường hợp uỷ quyền hợp lệ *(có giấy uỷ quyền),* người được ủy quyền (đại diện cổ đông) có đầy đủ quyền biểu quyết/bầu cử.

Điều 8. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty.
- Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu có Tổng cộng số phiếu biểu quyết bầu mà cổ đông/đại diện cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên được bầu vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông đó.
- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.
- Phiếu bầu quá số lượng thành viên HĐQT/BKS đã được Đại hội thông qua.
- Cổ đông/đại diện cổ đông sử dụng cả hai phương pháp bầu.

Điều 9. Ban Bầu cử, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

9.1 Ban Bầu cử

a. Ban Bầu cử do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Ban Bầu cử có trách nhiệm:

- Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức bỏ phiếu;
- Phát phiếu bầu cử;
- Tiến hành kiểm phiếu;
- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

c. Thành viên Ban Bầu cử không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT/BKS.

9.2 Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

a. Ban Bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

b. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

c. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

d. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng ban Bầu cử công bố trước Đại hội.

Điều 10. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT/BKS

- Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số phiếu biểu quyết bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết bầu cao nhất cho đến

khi đủ số thành viên được bầu tại Đại hội.

- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT/BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu biểu quyết bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT/BKS thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

Điều 11. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Bầu cử phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham gia bỏ phiếu (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ. Tổng số phiếu biểu quyết bầu được nhận được của từng ứng viên HĐQT/BKS;
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.
- Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ toạ cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 12 điều, được đọc và công khai tại Đại hội và có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng VINA2 kết thúc.

Trên đây là toàn bộ Quy chế bầu cử thành viên HĐQT/BKS Công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng VINA2.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:
- Cổ đông VC2.;
- BKS (để th/h);
- Lưu VT; TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0100105... C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG VINA2 Q. HOÀNG MAI - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Thanh Tuyên

PHỤ LỤC 1
HƯỚNG DẪN BẦU DỒN PHIẾU
ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua số lượng **thành viên HĐQT được bầu tại Đại hội là 05 người**.

Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu biểu quyết bầu thành viên HĐQT của cổ đông Nguyễn Văn A là:

(1.000.000 x 5) = 5.000.000 phiếu biểu quyết bầu HĐQT.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu cho các ứng cử viên HĐQT theo một trong hai phương pháp sau:

1. **Phương pháp thứ nhất - Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu:** Cổ đông Nguyễn Văn A chỉ cần tích dấu (x) vào ô trống tương ứng cho các ứng cử viên HĐQT mà mình bầu, tối thiểu là 01 và tối đa là 05 ứng viên (ngoài ra, cổ đông có thể gạch ngang tên của những ứng viên mà mình không bầu). Số phiếu biểu quyết bầu của từng ứng cử viên được cổ đông Nguyễn Văn A đã lựa chọn bầu bằng việc tích dấu (x) là kết quả chia đều của Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A (5.000.000) chia cho số ứng cử viên đã được cổ đông Nguyễn Văn A lựa chọn bầu.
2. **Phương pháp thứ hai - Bầu cử bằng phương pháp ghi số phiếu biểu quyết cho từng ứng cử viên mà mình bầu:** Cổ đông Nguyễn Văn A ghi trực tiếp số phiếu biểu quyết cụ thể vào ô trống tương ứng của từng ứng cử viên HĐQT mà mình lựa chọn bầu, tối thiểu là 01 và tối đa là 05 ứng viên. Số phiếu biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên HĐQT có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông Nguyễn Văn A đối với mỗi ứng cử viên. Tổng cộng số phiếu biểu quyết mà cổ đông Nguyễn Văn A bầu cho tất cả các ứng cử viên HĐQT không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của mình (5.000.000).

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

a. Phiếu bầu không theo mẫu do công ty quy định, không có dấu treo của công ty trên Phiếu bầu.
b. Tổng số phiếu biểu quyết cho tất cả ứng cử viên được bầu của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số **5.000.000** phiếu biểu quyết.
c. Số ứng viên HĐQT cổ đông Nguyễn Văn A bầu vượt quá 05 người.
d. Phiếu bầu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua.
e. Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông Nguyễn Văn A.
f. Cổ đông Nguyễn Văn A thực hiện đồng thời cả hai phương pháp bầu.
g. Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử đã được Đại hội cổ đông thông qua.

PHỤ LỤC 2
HƯỚNG DẪN BẦU DỒN PHIẾU
ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua số lượng **thành viên BKS được bầu tại Đại hội là 03 người**.

Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu biểu quyết bầu thành viên BKS của cổ đông Nguyễn Văn A là:

(1.000.000 x 3) = 3.000.000 phiếu biểu quyết bầu HĐQT.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu cho các ứng cử viên BKS theo một trong hai phương pháp sau:

1. **Phương pháp thứ nhất - Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu:** Cổ đông Nguyễn Văn A chỉ cần tích dấu (x) vào ô trống tương ứng cho các ứng cử viên BKS mà mình bầu, tối thiểu là 01 và tối đa là 03 ứng viên (ngoài ra, cổ đông có thể gạch ngang tên của những ứng viên mà mình không bầu). Số phiếu biểu quyết bầu của từng ứng cử viên được cổ đông Nguyễn Văn A đã lựa chọn bầu bằng việc tích dấu (x) là kết quả chia đều của Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A (3.000.000) chia cho số ứng cử viên đã được cổ đông Nguyễn Văn A lựa chọn bầu.
2. **Phương pháp thứ hai - Bầu cử bằng phương pháp ghi số phiếu biểu quyết cho từng ứng cử viên mà mình bầu:** Cổ đông Nguyễn Văn A ghi trực tiếp số phiếu biểu quyết cụ thể vào ô trống tương ứng của từng ứng cử viên BKS mà mình lựa chọn bầu, tối thiểu là 01 và tối đa là 03 ứng viên. Số phiếu biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên BKS có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông Nguyễn Văn A đối với mỗi ứng cử viên. Tổng cộng số phiếu biểu quyết mà cổ đông Nguyễn Văn A bầu cho tất cả các ứng cử viên BKS không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của mình (3.000.000).

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

a. Phiếu bầu không theo mẫu do công ty quy định, không có dấu treo của công ty trên Phiếu bầu.
b. Tổng số phiếu biểu quyết cho tất cả ứng cử viên được bầu của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số **3.000.000** phiếu biểu quyết.
c. Số ứng viên BKS cổ đông Nguyễn Văn A bầu vượt quá 03 người.
d. Phiếu bầu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử BKS đã được ĐHĐCĐ thông qua.
e. Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông Nguyễn Văn A.
f. Cổ đông Nguyễn Văn A thực hiện đồng thời cả hai phương pháp bầu.
g. Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử đã được Đại hội cổ đông thông qua.

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG VINA2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2024

HƯỚNG DẪN ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN ĐỂ ĐHĐCĐ BẦU VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NHIỆM KỲ 2024 - 2029

Kính gửi: **Quý cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024**

Theo chương trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024, ĐHĐCĐ sẽ bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2024 - 2029 thay thế cho HĐQT và BKS đã hết nhiệm kỳ.

Căn cứ vào quy định tại Luật doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng VINA2 (Công ty VINA2), cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử/đề cử ứng viên HĐQT, BKS công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Để cổ đông có thể thực hiện tốt quyền ứng cử, đề cử của mình Ban Tổ chức Đại hội xin trân trọng gửi tới các cổ đông hướng dẫn ứng cử, đề cử ứng viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty VINA2 như sau:

Điều 1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên Hội đồng quản trị:

1. **Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT (theo khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, Khoản 1 Điều 25 Điều lệ Công ty và Khoản 1 Điều 21 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của VINA2):**

a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của VINA2 và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
c. Thành viên Hội đồng quản trị VINA2 có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.

2. **Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên độc lập HĐQT (theo khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, Khoản 3 Điều 26 Điều lệ Công ty và Khoản 2 Điều 21 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty):**

a. Không phải là người đang làm việc cho Công ty hoặc đơn vị thành viên của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty hoặc đơn vị thành viên của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công

ty hoặc đơn vị thành viên của Công ty;

d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

e. Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, BKS của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên Ban Kiểm soát (theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp năm 2020, Khoản 2 Điều 37 Điều lệ Công ty và Điều 37 Điều lệ Công ty):

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

Điều 3. Quy định đề cử/ứng cử viên HĐQT (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 25 Điều lệ Công ty và Điều 22 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty):

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử một (01) ứng cử viên;
- Từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
- Từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
- Từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
- Từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
- Từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
- Từ 70% đến 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
- Từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên;

- Từ 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trở lên được đề cử tối đa chín (09) ứng cử viên hoặc toàn bộ số ứng cử viên nếu cơ cấu Hội đồng quản trị có nhiều hơn 9 thành viên.

b) Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quy định đề cử/ứng cử thành viên Ban Kiểm soát (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 36 Điều lệ Công ty và Điều 32 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty):

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019 - 2024, cụ thể như sau:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử (01) một ứng viên;
- Từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa (02) hai ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa (03) ba ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa (04) bốn ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa (05) năm ứng viên;
- Từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa (06) sáu ứng viên;
- Từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử (07) tối đa bảy ứng viên;
- Từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được đề cử tối đa (8) tám ứng viên;
- Từ 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trở lên được đề cử tối đa (9) chín ứng viên.

b) Trường hợp số lượng ứng cử viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 5: Hồ sơ ứng cử/đề cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tỷ lệ như quy định tại điều 3, điều 4 nêu trên khi ứng cử, đề cử thành viên HĐQT/ BKS cần gửi hồ sơ về công ty bằng hình thức trực tiếp hoặc qua đường bưu điện các tài liệu sau:

a. Đơn xin đề cử/ứng cử *(theo mẫu)*
b. Sơ yếu lý lịch ứng viên *(theo mẫu)*
c. Bản sao công chứng các giấy tờ sau: Căn cước công dân/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú
d. Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn

Trường hợp là nhóm cổ đông đề cử thì văn bản đề cử phải có chữ ký của tất cả các cổ đông tham gia nhóm cổ đông đề cử hoặc có văn bản ủy quyền (có công chứng/chứng thực) của nhóm cổ đông cho một cổ đông đại diện nhóm thực hiện quyền đề cử

Người ứng cử, đề cử vào HĐQT/BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Chỉ những hồ sơ đề cử hoặc ứng cử đáp ứng đủ điều kiện và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện mới được đưa vào danh sách công bố tại Đại hội.

Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử

❖ Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, các ứng viên vui lòng gửi hồ sơ về trước 17h00 giờ, ngày 27/5/2024.

Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng VINA2.

Địa chỉ: Tầng 2-4, Tòa nhà B, Khu ĐTM Kim Văn – Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0914.771.286 Email: tchc@vina2.com.vn

Liên hệ: **Bà Đỗ Thị Hoài Thu** - Giám đốc Ban TCHC; Số ĐT liên hệ: 093.6501.680

❖ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nộp bản gốc hồ sơ ứng cử, đề cử quy định tại Điều 5 cho Công ty trước khi thông qua danh sách ứng cử, đề cử tại Đại hội, việc ứng cử/đề cử của công đông/nhóm cổ đông không đúng quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của công ty thì việc ứng cử/đề cử không có giá trị tại Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0100105895 - C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG VINA2 ★ Q. HOÀNG MAI - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Thanh Tuyên

Nơi nhận:
- Cổ đông VC2;
- BKS (để th/h);
- Lưu VT, TKTH, TCHC.